

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THẾ  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/DS-ST  
Ngày 01/9/2021  
“V/v tranh chấp hợp đồng  
mua bán tài sản”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thế Đăng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Ngọc Thắng  
2. Ông Lục Viết Sang

- Thư ký phiên toà: bà Hứa Thị Thơ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa:  
ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên

Ngày 01/9/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 54/2021/TLST-DS ngày 22/4/2021 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-DS ngày 05/8/2021 và quyết định hoãn phiên toà số 39/2021/QĐST-DS ngày 19/8/2021 giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: Ông Trần Văn A, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: thôn 4, xã Đ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

\* Đồng bị đơn:

- Anh Vi Văn Đ, sinh năm 1972 (đề nghị vắng mặt)

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: phố N, thị trấn P, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Giáp Thị T, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn 4, xã Đ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện, các lời khai và tại phiên toà, nguyên đơn là anh Trần Văn A trình bày:

Gia đình anh kinh doanh thức ăn chăn nuôi và có bán thức ăn chăn nuôi cho anh Đ chị H. Ngày 30/3/2011, hai bên thỏa thuận chăn hết lứa gà lợn với thời gian là 05 tháng là anh Đ chị H phải thanh toán tiền cho anh xong vợ chồng anh Đ không thanh toán hết, nay vẫn còn nợ 35.985.000đồng. Từ đó đến nay anh liên tục đòi nợ nhưng vợ chồng anh Đ không trả. Nay anh khởi

kiện yêu cầu anh Đ chị H phải trả số nợ này và tiền lãi. Tại phiên tòa, anh rút yêu cầu trả lãi.

- *Tại các lời khai trong hồ sơ vụ án, bị đơn là anh Vi Văn Đ và chị Trần Thị H đều trình bày:* Vợ chồng anh mua cám của vợ chồng anh A chị T về chăn nuôi gà, lợn. Do chăn nuôi thua lỗ nên chưa thanh toán hết nợ cho vợ chồng anh A. Tuy nhiên tổng số tiền còn nợ anh A yêu cầu là chưa chính xác. Bản thân anh mua cám lần nào là ký nhận lần đó nhưng trong sổ theo dõi nhưng có nhiều lần ký nợ không phải là chữ ký của anh. Việc vợ anh ký chốt nợ vào sổ của anh A mà không hỏi ý kiến của anh nên anh không thừa nhận việc chốt nợ này. Nếu hai bên xác định được số nợ chính xác thì anh sẽ đồng ý trả nợ cho anh A.

- *Tại bản tự khai, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Giáp Thị T trình bày:* Do quen biết, từ năm 2009 đến 2011, gia đình chị bán cám cho anh Đ chị H theo hình thức đầu tư. Tức là sau mỗi lứa gà, lợn được bán thì anh Đ chị H thanh toán cho vợ chồng chị lứa nào hết lứa ấy. Đến tháng 3/2011, anh Đ chị H không mua cám của anh chị nữa. Ngày 21/4/2011, hai bên chốt nợ còn 50.000.000đồng. Từ đó đến nay vợ chồng anh Đ trả thêm được một số nợ. Nay còn nợ là 35.895.000đồng, chị yêu cầu anh Đ chị H phải trả số nợ gốc này cho vợ chồng chị và tiền lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày 21/4/2011 đến khi trả xong nợ.

- *Đại diện VKSND huyện Yên Thế phát biểu ý kiến:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đều thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Đ chị H phải trả cho anh A chị T số tiền 35.895.000đồng. Đình chỉ yêu cầu trả lãi của anh A. Buộc anh Đ chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến đề nghị, tranh luận của đương sự. Căn cứ vào kết quả thảo luận nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, thủ tục tố tụng:

- Anh A khởi kiện anh Đ cư trú tại phố N, thị trấn P, huyện Yên Thế để yêu cầu trả tiền bán cám chăn nuôi. Tòa án nhân dân huyện Yên Thế thụ lý giải quyết vụ án “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo thủ tục tố tụng dân sự là đúng pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Anh Đ đã đề nghị giải quyết vắng mặt, chị H và chị T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Đ, chị H và chị T là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Theo sự thừa nhận của hai bên đương sự: Vợ chồng anh A nhiều lần bán cám chăn nuôi gà lợn cho vợ chồng anh Đ. Các lần mua cám khi thì anh Đ đi lấy cám và ký nhận, khi thì vợ con anh Đ đi lấy và ký nhận. Hai bên thỏa thuận khi nào gà, lợn xuất chồng thì trả nợ. Do chăn nuôi thua lỗ nên vợ chồng anh Đ không trả được nợ. Sau cùng, hai bên chốt nợ, vợ chồng anh Đ còn nợ vợ chồng anh A là 35.985.000đồng. Khi chốt nợ có chị H là vợ anh Đ ký chốt nợ. Anh Đ cho rằng số nợ thực tế không đến 35.985.000đồng và một số mã mua cám không phải là chữ ký nhận nợ của anh nhưng anh không đề nghị giám định chữ ký. Anh cũng không nhớ chính xác số nợ là bao nhiêu, sổ sách mua bán anh không còn lưu trữ nên không có căn cứ chấp nhận ý kiến của anh Đ. Chị H là người có đủ năng lực hành vi dân sự, chị đã tự mình ký nhận số nợ tiền mua cám của anh A nên vợ chồng anh Đ chị H phải có trách nhiệm trả nợ. Từ đó đến nay mặc dù anh A đã đòi nhiều lần nhưng anh Đ, chị H chưa trả. Nay anh khởi kiện yêu cầu vợ chồng anh Đ phải trả số tiền 35.985.000đồng còn nợ là có căn cứ theo Điều 430, Điều 434, Điều 440 Bộ luật dân sự. HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh A đối với anh Đ, chị H. Buộc vợ chồng anh Đ phải trả nợ cho vợ chồng anh A 35.985.000đồng.

Về tiền lãi: Tại phiên tòa, anh A rút yêu cầu trả lãi. Căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX đình chỉ giải quyết yêu cầu này.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của anh A được chấp nhận nên anh Đ và chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 35.985.000đồng x 5% = 1.799.000đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 2 Điều 244; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 430; khoản 3 Điều 434; Điều 440; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn A đối với anh Vi Văn Đ và chị Trần Thị H.

Buộc anh Vi Văn Đ và chị Trần Thị H phải trả cho anh Trần Văn A và chị Giáp Thị T số tiền 35.985.000đồng (ba mươi năm triệu chín trăm tám mươi năm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Đình chỉ yêu cầu trả tiền lãi của anh Trần Văn A đối với anh Vi Văn Đ và chị Trần Thị H.

3. Về án phí: anh Vi Văn Đ và chị Trần Thị H phải chịu 1.799.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả anh Trần Văn A số tiền 900.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2018/0004744 ngày 19/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thế.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- CCTHADS huyện Yên Thế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thế Đăng**

